

Một thoáng tâm tư

Thân tặng tất cả các Anh đã có một thời Alpha đỏ

Ngọc Trâm 19B

“Phút tình cờ tôi quen người Áo Tím
Gái Gia Long má thắm đỏ môi hồng
Nón nghiêng vành trong dáng điệu băng khuâng
Em e thẹn dưới tàn hồng phượng vĩ!!”

Bài thơ tình từ người trai Võ Bị
Viết trao về người em gái Gia Long
Lời yêu thương ấp ủ mối tình nồng
Anh trang trọng “Xin dành riêng Cô Bé!...”

Lời thơ Anh dặn dò: “Em ngoan nhé,
Chốn Quân trường ...Anh chẳng dễ về đâu!
Trời Saigon – Đalat cách xa nhau,
Nhưng Anh vẫn thương hoài cô gái nhỏ!...”

Ngày xưa ấy ... Em vẫn còn nhớ rõ...
Buổi tan trường nắng thoáng nhẹ hây hây
Sắc phượng hồng từng cánh nhẹ bay bay
Môi em thắm ...? Hay phượng hồng thắm đỏ!

Lời yêu thương chân tình Chàng đã ngỡ
Em thẹn thùng e ấp nụ cười duyên
Em ngưỡng nhìn bên vành nón nghiêng nghiêng
Và đôi bóng cùng đi nhau chung bước ...

Rồi đôi bóng cùng chung câu hẹn ước
Gái Gia Long – Trai Võ Bị nên duyên
Trai Anh hào sảng cùng Gái Thuyền duyên
Kể từ đó ... Em làm dâu Võ Bị!

Có ai ngờ ! Nay tha phương xứ Mỹ ...
Sống tạm dung nơi đất khách quê người
Em âm thầm đếm từng tháng ngày trôi
Gom thương nhớ ... Em mơ về Tổ Quốc!



Buồn nào hơn là nỗi buồn mất Nước!!!
Vui nào bằng lấy lại được Giang Sơn...
Nay tha hương lòng nặng trĩu tủi hờn
Quê ta đó... Hẹn ngày về Cố Quốc.

Nhớ không Anh? ... Ngày ra trường thuở trước!
Với lời thề son sắt giữ Non Sông,
Những lời thề – Anh còn nhớ gì không?
Em chỉ hỏi ... Như một lời nhắc nhở.

Em chỉ hỏi ... Vì lòng Em lo sợ!
“Sống tha hương đừng nản chí anh hùng
Kiếp tha hương dù có muốn hay không
Chỉ là bước tạm dung trên đất khách!”

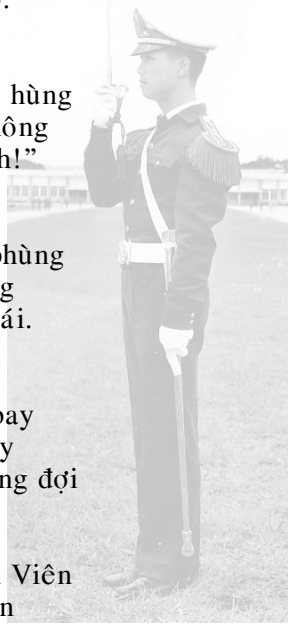
Đời ty nạn với muôn vàn thử thách
Quê hương ơi! Ta hẹn phút tương phùng
Người yêu ơi! Em vẫn đợi vẫn mong
Ngày họp mặt nơi Trường xưa thân ái.

Ngày họp mặt có đàn con về lại
Vũ đình trường rợp bóng Cờ vàng bay
Đỉnh Lâm Viên hùng vĩ vẫn còn đây
Vẫn ngạo nghễ vẫn kiên cường mong đợi

Alpha đổ một thời! ... Còn nhớ tới?
Phút oai hùng chinh phục đỉnh Lâm Viên
Đêm dạ hành Đà Lạt lạnh triền miên
Buổi dạo phố đầu tiên đời Võ Bị

Bao kỷ niệm hiện về trong tâm trí
Anh yêu ơi! Em chợt thấy bàng hoàng
Đến bao giờ mới giải cứu Giang Sơn
Về Trường Mẹ ta viết trang sử mới!,,

Tưởng niệm 30 tháng 4 đen
Milpitas, Ca , Tháng 4/2003



Vết sẹo dài theo năm tháng



Hải ơi!

Cuối tháng Ba rồi đó Hải. Hai mươi tám năm trôi, tau không ngờ và không thể tưởng ra hai mươi tám năm đã qua.

Tau nhớ mi! trong lòng tau bao lần nhớ mi, nhớ nụ cười thật hiền, khuôn mặt trắng, tròn viên má tóc búp bê . Mi với bài “Nắng Thủy Tinh”, mi với note nhạc đầu đời trên phím đàn guitar , dạy cho tau cách đánh .

Hải ơi ! tau có nhiều bạn đến nỗi mi la hoảng tại sao tau có thể có nhiều bạn đến thế . Còn mi chỉ chơi được với tau , T. Loan và vài nhỏ bạn cũ trường HV ngày xưa .

Có lẽ giờ này, mi đã thành bụi bay tung trong trời đất rộng , chỉ mình tau ngồi đây tha thiết mừng tượng nhớ mi và những tháng ngày , một đời người không dễ nguôi quên .

Tháng 3 năm 1975, những cây phượng trong sân trường xanh ngắt , giờ chơi nắng chói chang , đàn bướm trắng thiếu mi .

Hải ạ ! Tau buồn lắm vừa vì thiếu mi, vừa vì tình hình hoang mang chao đảo của đời sống, thầy cô giảng bài không còn nụ cười thanh thản, đôi mắt

thoáng âu lo, đám học trò con gái gần ngày thi tú tài, cũng chẳng chú tâm vào bài vào vở . Trên trang nhất những tờ nhật báo , bao hình ảnh , bao hàng tin tức in đậm từng trận đánh, tình hình chiến sự, Pleiku, Komtum, Ban Mê Thuộc . Phần đông trong lớp mình , ai không có cha cũng có anh trong quân ngũ, tau nhớ vài đứa hốc hác xanh xao, không vì gạo bài thi, mà vì lo cho người yêu ngoài chiến tuyến . Khi ấy mi đang chống chọi với căn bệnh quái ác, bệnh ung thư xương .

Hải ! đến bây giờ tau mới biết ung thư đau đớn thế nào . Khi ấy, tau chỉ biết ngổ ngẩn đến thăm mang vài viên ô mai làm quà , ngồi tán gẫu với mi từ chuyện con kiến con ong đến chuyện hoa tí ngọ, hoa mười giờ . Tau càng vô duyên hơn, khi khoe cho mi biết tau chơi được gam la thứ , gam sol thăng, ngăn phím thứ ba trên cần đàn, trong khi cánh tay trái của mi sưng to gấp ba lần cánh tay của tau . Mi đau lắm không mà tau vẫn nhớ nụ cười thật nhẹ, mi dành cho tau khi tau hát bài hát , hai đứa cùng nhau phổ nhạc , bài hát rất ngắn

Qua con mắt đỏ hao gầy
Dáng buồn như thuở tóc dài lên ngôi
Em về từ lá thu phai
Hắt hiu gió nhẹ cho vừa nhớ nhung
Có còn mơ chuyện trâu cau
Những chiều xưa lá me vẫn vũ bay
Gió nào trở lạnh không hay
Mà trên sông nước đổ dài buồn tênh .

Có gì đó thật không công bằng với mi . Mi chưa hề dữ dằn đánh đá, chưa từng bao giờ cau mặt giận hờn , những gì tau biết về mi là những dịu dàng, thẹn thùng e ấp . Lần cuối trong sân chơi dù mi đã sang học ban văn chương, tau ban vạ vật , mi vẫn đứng xem tau cột vạt áo dài , túm ống quần rộng , đánh vũ cầu với nhỏ T. ban toán . Ngay khi ấy nhỏ P. đang chơi rượt bắt , đụng vào mi hai đứa ngã lăn cù ra đất , nhỏ P. đứng lên, mi thì không . Tụi tau xúm lại mang mi vào phòng y

tế , mi ngất lịm , xe hiệu đoàn đưa mi vào nhà thương , tưởng mi bị gãy tay thường thôi , vài ngày sau mi sẽ vào học . Nhưng không phải vậy , cánh tay không lành , mỗi ngày một sưng to lên , mi thôi không đi học . Tau đến mi mỗi ngày , mang bài cho mi chép , vài tuần đầu mi còn chép rồi buông xuôi , sau đó là nhà thương và thuốc . Nhỏ P. đau khổ dẫn vật vì nghĩ tại nó mà mi đau . Nhưng bác sĩ bảo không phải vậy , mầm bệnh đã có từ lâu . Bác sĩ đòi cưa xương cánh tay nơi khối ung thư đang hoành hành , mà mi không muốn đòi chờ một thời gian tìm thầy thuốc khác , thầy Tàu , thầy Ta , thuốc lá , thuốc sắc ai chỉ gì bác đều theo . Tau nhớ tau nếm thử nước cở gà mà già bắt mi uống , rồi nước rau đắng , rau dấp cá , cuối cùng Hải ơi cánh tay bị cắt bỏ cao hơn cùi chỏ , rồi cao hơn bả vai , chiếc áo mi mặc từ cánh tay nối rộng đến khi không còn gì trong cánh áo . Tau buồn chẳng biết an ủi mi , căn nhà gần hăng thuốc lá Bastos , góc Nguyễn Hoàng – Trần Nhân Tôn , căn nhà sơn màu xanh dương , căn gác nhỏ có khoảng lan can rộng , giàn hoa tóc tiên quấn quít quanh chiếc vòm kết bằng tre , che rợp những đóa sao nháy vàng rung rinh theo gió , hoa tí ngọc đỏ au đúng ngọc , cả đám hoa tím tím *forget me not* hai đứa chia nhau sau lần lên thăm trường Võ Bị Đà-Lạt , bỗng đứng như cảnh chùa vắng vẻ , cô chủ dễ yêu không ra ngồi dưới vòm hoa , đàn những bài độc tấu buồn ray rứt nữa , cô chỉ ngồi trong song cửa hướng tầm mắt với vợ lên vòm trời hạn hẹp , dõi theo bóng máy bay tí tấp mờ dần .

Buổi sáng tháng 4 năm 1975, giờ học thứ ba, dinh Độc Lập bị bỏ bom, đám khói đen bốc cao, nhà trường cho học trò về nhà. Tau ghé nhà mi, nghe tin mi vào bệnh viện. Về đến nhà ba tau đang lo lắng không biết tau đi đâu, sau khi ông cụ ghé đến trường. Tau kể mi đã vào bệnh viện trở lại, ông cụ lắc đầu thờ dài. Sau đó ông dặn tất cả các con phải ở nhà, ngoài giờ đến trường. Tình hình rất bất an, ông muốn biết rõ các con ở đâu để có việc gì ông có thể đến đón.

Cuối tháng 4 năm 1945, nhiều tin tức biến động, các bác

tau từ Nha Trang – Đà Nẵng chạy vào ở nhà tau kể bao điều kinh khủng . Nhỏ Th-Loan ghé vội báo tin mi đi , đi mãi , đi bỏ thế sự, bỏ bạn bè , cha mẹ anh em , tau chẳng gặp lại mi nữa, chẳng biết khóc hay cười , tau đứng ngây người nhỏ Loan vội chạy về nhà , vì hấn cũng đang bị giam lỏng trong nhà như tau .

Một buổi tối ba tau bảo :

-“các con chuẩn bị vali hành lý đi , gia đình ta có thể ra đi bất kỳ khi nào”

Tau thẳng thốt :

-“ đi đâu thưa ba”

Ông bảo :

-“ba phải đi theo nhiệm sở”

Tau hỏi tại sao ? Ông chỉ lắc đầu .

Một buổi chiều trời bỗng dưng chùng thấp, nắng biển mất , không gian ngột ngạt nín thở , ba tau về nhà chiếc xe buýt trong sở của ông đi theo . Ông vào nhà bảo các con thay quần áo, mang hành lý ra xe , nhà gửi lại cho các bác . Tụi tau riu riu đi theo , chẳng biết đi đâu, đến đâu .

Tau nhớ con đường Hồng Thập Tự hôm ấy hàng cây dầu nín lặng, lá quên không khóc, rồi đường Trần Quý Cáp vòm me xanh ủ rũ cúi đầu . Trong xe ba tau nhìn thẳng phía trước môi hơi mím , các em ngồi im không nhúc nhích, ngay cả út Ch. gần 5 tuổi, ngày thường hay nô đùa cùng các chị ngày đó cũng ngoan ngoan ngồi im . Tự dưng Hải ạ tau khóc òa , qua màn nước mắt những chiếc xe đạp vội vã , những chiếc xe honda vụt qua , hình như người nào cũng sao ấy , cảm giác mình đang đi đâu đó không bao giờ về nữa làm tau điếng chết toàn thân . Các em quay nhìn , lau vội nước mắt nuốt nghẹn vào trong tau nói lảng :

-Chị nhớ chị Hải”

Chiếc xe tiến vào căn biệt thự trên đường Công Lý , tiếng sỏi lạo xạo khi chiếc xe từ từ vào sân . Từ đây xe đưa cả nhà tau vào sân bay Tân Sơn Nhất cùng với ông Merchant , người

ba tau làm việc dưới quyền . Ngày hôm ấy là ngày 23 tháng 4 năm 1975. Những người lính gác cổng phi trường khuôn mặt như tượng , vũ trang đầy đủ . Tau nghĩ mãi đến mi , quên mất bao điều đang xảy ra quanh mình, tau nhớ mi , cứ lâng lâng nhớ mi . Ngày đám ma , trốn ba , đạp xe đến nhà mi , chập mắt rồi cổng nhà đã khóa , tất cả đã hoàn tất , mọi người đã đưa mi ra huyết . Trở lại lần nữa , ba mạ mi vừa về , anh Minh nhìn tau , mạ mi ôm tau cùng khóc . Thắp nén hương cho mi , mắt mi long lanh, nụ cười mãi nguyện .

Buổi ăn tối cùng ông Merchant , nghe lóng thóng ông nói :

-“ không nơi nào đẹp bằng quê hương xứ sở của mình”

Gia đình tau ở trong tạm trong một phòng của lính ngay trong sân bay, ngày hôm sau có thêm nhiều gia đình khác đến nữa , ai cũng mang khuôn mặt thật lo âu . Tau hỏi ba :

-“Mình sẽ đi đâu ?”

Ba tau trả lời

-“Có thể sang Thái Lan hay Phi Luật Tân, có thể sang Mỹ”

Tau lo âu hỏi thêm :

-“Tại sao hả Ba”

Ba trả lời:

-“Chuyện chính trị con biết làm gì , để ba xem tình hình thế nào ?”

Tau buồn ghê gồm Hải ạ , sống xa nhà một đêm dường như cả thế kỷ , bầu trời vắng vặc, tiếng máy bay lên xuống, tiếng xe cam nhông , những văng bụi sau xe nhất là ánh nắng , ánh nắng khi rơi xuống phi đạo hình như bốc lửa . Rồi trời đổ mưa, mùi đất bốc lên nồng nặc, vài bóng người thoáng qua tất cả đều là lính, có vài nhân viên không mặc quân phục đi qua . Ba tau hỏi :

-“Các con muốn về hay đi ?”

Tau trả lời

-“Về nhà đi ba”

Ba trăm ngăm

-“Chắc tình thế không đến nỗi nào, quân lực ta hùng mạnh, làm sao VC có thể tràn vào Sài Gòn, ba lo sợ cho các con , chế độ cộng sản không thể nào chấp nhận được . Ra ngoài quốc không có mạ ba cũng không an tâm cho các con.”

Sáng ngày 25 ba hỏi lần nữa :

-“Mình về hay đi ? chuyến bay sẽ đến lúc 10:30 ?”

Tau khẳng định:

-“Con muốn về”

Các em hứa theo:

-“Về nhà đi ba”

Chuyến xe chở gia đình tau ra khỏi sân bay, xe quân cảnh phải mở đường vì bên ngoài cổng nhiều người quá , họ đứng tràn sang bãi đất trống trước Tổng Tham Mưu đen nghịt người là người , tau chỉ biết lòng mình vui lắm, sắp trở lại được nhà xưa, căn gác nhỏ, trở lại được với ngày thường . Con đường Công Lý bỗng như mở hội, mấy nhỏ em tau cũng vui ra mặt . Nhưng Hải ơi khúc ngoặt này là cả chuỗi dài tang thương cho gia đình tau và cả miền Nam Việt Nam . Khi trở về, không điều gì còn như xưa nữa .

Ngày 26 tháng 4 năm 1975, sau khi trở về nhà , tất cả mọi người chung quanh đều hốt hoảng , ba tau nín lặng , các chú các cô ghé nhà tau nướm nượp , chợ búa sôi động, ai cũng mua đồ khô dự trữ, từ thuở còn bé đến lúc ấy tụi mình có đứa nào biết đến chiến tranh thế nào đâu , chiến tranh chỉ trên phim ảnh, trên truyền hình . Lúc ấy tau bỗng hiểu mơ hồ chiến tranh đang có, đang đến thật . Tổng thống đọc diễn văn kêu gọi toàn dân tử thủ, sát cánh cùng quân đội, rồi tổng thống từ chức, người khác lên thay. Vùng I, vùng II, vùng III tướng này lên tướng kia xuống , hải, lục, không quân di chuyển từng giờ . Hạ viện thượng viện họp liên tục . Mỗi giờ trong ngày đều có điều gì đó rất kinh khủng xảy ra . Vùng ngoại thành Học Môn, Củ Chi giặc đến gần , tiếng súng âm ì kinh

hỏang , rồi sân bay bị thả bom, rồi từng đàn máy bay trực thăng trên bầu trời, như bầy chuồn chuồn chạy bão , rồi tiếng súng đi đùng suốt đêm ngay trong thành phố . Ba tau ngồi lặng cùng tụi tau chung quanh , vài viên đạn xuyên thủng nóc nhà, có viên sượt vào tay cô em thứ ba còn nóng bỏng, nó sợ khóc thành tiếng , ba tau ôm các con vào lòng , ông nói :

-“can đảm lên các con”

Cả nhà thức trắng đêm, buổi sáng 29 nghe tin VC về đến Phú Lâm , mi nhớ cái hồ bơi tụi mình thường đạp xe xuống đó không ? Rồi trại lính tan hàng rồi cướp bóc hôi của, rồi sáng 30 tháng 4 trên radio lời đầu hàng của tổng thống ba tau khóc , cửa nhà tau khóa chặt . Rồi dân chúng chạy đôn đáo tìm đường trốn Việt Cộng . Anh T. đang học quân sự trên trường bộ binh Thủ Đức, anh họ tau, đến nhà , áo quần xốc xếch anh bảo :

-“chú ơi trường cháu tan rồi, xác lính đầy đường, quần áo quân phục đầy đường, tại sao chú còn ở đây ?”

ánh mắt anh hỏang loạn, anh khoe ba tau khẩu súng lục anh còn giữ không chịu vứt đi, chính khẩu súng này đã kết liễu sinh mạng anh, ngày những tên Việt Cộng 30 tháng 4 đến nhà đòi bắt anh đi học tập cải tạo .

Hải ơi sau ngày đó nhiều Việt Cộng 30 tháng 4 lắm, tên kế bên nhà tau là tên chỉ điểm lấy công với thành phần “cách mạng”, để chúng đến bắt Ba tau đi mất , chúng muốn lấy căn nhà gia đình tau đang ở . Trong trường mình học cũng có ba bốn đứa là VC , làm sao mi tưởng ra nỗi ngỡ ngàng tau gặp phải khi nhỏ M đội nón tai bèo trở lại trường lên giọng chửi bạn bè ngày cũ .

Ngay góc đường nhà mi chiếc máy bay trực thăng rớt máng trên cột điện, một chiếc khác ngay góc đường Lý Thái Tổ - Ngã Bảy , nước mắt tau cứ lăn dài khi nhìn cơ man nào là xác chết trên đường Lê Văn Duyệt – ngã tư Bảy Hiền , dấu

đạn đầy trên những tường nhà , mi nhớ trại Hòa Hoa Thám gần đó không , tại mình đến trình diễn văn nghệ giúp vui, các anh lính mũ đỏ oai hùng thân thiện , ai còn ai mất , khi tau theo ba tau lên bác Cả . Tới nhà bác cửa mở toang, bên trong đồ đạc ngổn ngang, vài người lạ mặt vẫn còn đang lựa chọn thứ nào khiêng ra được . Gần cư xá sĩ quan Bắc Hải , người ta vào quân tiếp vụ , khiêng gạo thịt , đồ hộp trên lưng đi ra từng hàng dài như đàn kiến . Tau không sợ, chỉ mở to mắt nhìn , ba tau bắt đầu kể về VC, chủ nghĩa cộng sản những phi nhân phi lý, không tưởng . Ông cụ đã từng trong quân ngũ, ông cụ đã từng nếm mùi cộng sản, nhưng ông không được trông thấy sự tàn phá về giáo dục văn hóa của chủ thuyết cộng sản , vì chúng đã bắt ông ngay cuối tháng 5 –1975 . Không nhân, lễ, nghĩa, trí, tín, không trung không hiếu, không trên không dưới, không thiên đàng không địa ngục, tất cả chỉ có bác và đảng, tất cả chỉ trên vài kg gạo mỗi tháng tiêu chuẩn, một miếng thịt đủ để giết mạng người . Hải ơi còn nỗi sợ hãi nào hơn, những giận ghét căm thù chúng bơm vào trí óc non nớt con trẻ, những mầm non của tương lai .

Hai mươi tám năm, tau ngồi nhớ về một khoảng thời gian rất ngắn, tau không thể quên . Từ khoảng thời gian này, bao con người lớn lên , hay tự hủy đi vì bao điều thay đổi . Khoảng thời gian phủ đầy mất mát , có những người đánh mất đi chính họ, riêng tau sự mất còn không đủ để diễn tả hết những điều tau học được , không trải qua bão giông làm sao biết vui mừng trong ngày nắng ấm . Một góc trong khoảng thời gian này luôn là ánh mắt của mi dõi theo tau Hải ạ .

Theo thời gian, nỗi đau đớn tâm linh cũng se thành vết sẹo, nhưng ai có thể quên nguyên nhân gây ra vết sẹo phải không ?

Phải đâu chỉ vết sẹo trong tau nhói đau , nhiều người lấm sống trong khoảng thời gian ấy , giữ trong lòng , trong tim họ vết sẹo giống tau . Mi xem một vết sẹo khác từ người bạn

thân ngồi nhớ, kể . Hình ảnh có khác , không gian có khác , một ở Sài Gòn, một ở ngoài Trung, nhưng cùng một nỗi đau , cùng một nỗi nhớ không rời .

“Đã tháng ba rồi. Gần ba mươi năm trước, có một cái tháng ba đầy hãi hùng, nghĩ lại còn run sợ. Hôm nay, tôi tự nhiên lại muốn viết ra. Nhưng phải nói trước, tôi không kể chuyện để kết luận ai đúng ai sai, tôi chỉ kể chuyện để... bảo đảm rằng, có những điều đáng nhớ, nhớ để mà lớn dậy, và đừng quay mặt lại với chính bản thân mình!

Ngày hai mươi bảy, cả nhà tôi ngót nghét gần mười lăm mạng dồn lên mấy chiếc xe chuẩn bị vào Nam. Nói thì dễ, chớ ai cũng dùng dằng chẳng nỡ rời. Nhưng cũng đến lúc máy xe nổ, báo hiệu giờ khởi hành sắp điếm. Bố tôi bỗng thảng con trai giao lại cho chú cận vệ, “coi chừng nó cho cậu!”, rồi quày quả bước trở vào nhà. Mẹ tôi cũng vậy, dường như ông bà đã bàn tính sẵn rồi. Cả đàn con và người cô hết hoảng khi thấy chiếc xe đầu tiên bắt đầu chuyển bánh. Một người nhảy xuống, rồi hai người. Chỉ trong có chừng hơn một phút, cả mấy chiếc xe đứng chờ vờ. Một gia đình mười mấy người, lớn nhỏ đứng ôm nhau, nước mắt dàn dụa. Phải bàn tính lại thôi!

Đêm hai mươi bảy, ba chiếc xe nối đuôi nhau chạy vào phi trường. Trên mỗi đầu xe ngồi chễm chệ một anh quân cảnh bông súng oai vệ. Tắt đèn từ xa, ba chiếc xe chậm rãi và nhẹ nhàng dừng lại ở một bãi trống. Mọi người thấp thỏm đợi chờ. Bố tôi dặn dò mọi người một lần cuối, cứ một người lớn giữ lấy một đứa trẻ, có hiệu lệnh là mạnh ai nấy xuất phát, cứ thế mà làm. Mấy đứa trẻ, mỗi đứa một cái bao bố nhỏ đeo trước ngực, mắt nhìn nơm nớp, chẳng hiểu chuyện gì đang xảy ra xung quanh. Có đứa hãh còn thản nhiên nhai bánh, cười vô tư. Đến tội !

Có tiếng phản lực cơ từ đằng xa . Không biết tự đâu,

người ta nhào ra đường băng, đông như kiến cỏ . Gia đình tôi cũng nhào ra, theo chân mấy anh lính quân cảnh . Máy bay chạy một quãng, rồi quay lại, mở cái bụng toang hoác ra . Và thiên hạ nhào lên, hỗn loạn ... Tôi với cô tôi, dắt nhau chạy giữa cảnh hỗn loạn đó . Đưa đẩy nhau thế nào mà cũng tới được chân khoang . Cao quá, mà cô tôi thì yếu, nên chẳng thể nào leo lên được . Anh cần vụ của bố tôi thì bị xô đẩy tới đâu chẳng biết, cũng chẳng tài nào tìm thấy . Đành phó thác cho cái đám đông kia, hai cô cháu ôm nhau chặt cứng . Mệt và ngộp, thằng bé tự dưng cất tiếng ho khan . Như một phép lạ (sau này tôi mới biết), mẹ tôi bỗng cảm giác ra được cơn suyễn đang hoành hành . Từ đằng xa, bà thét lên cầu cứu . Nhanh như cắt, tất cả những người đàn ông có mặt nắm tay nhau xông vào giữa đám đông dường như đã trở thành điên dại . Họ tìm ra người đàn bà một tay ôm đầu, một tay ôm lấy thằng bé đang chống hai tay xuống đất, chồm hồm người thở dốc...

Mẹ tôi nhận lại tôi từ tay anh lính, oà ra khóc nức nở. “Không đi nữa, chờ chuyển sau. Mà cùng lắm là chết, mấy chú thương cô thì đem hết mấy đứa nhỏ ra đây dùm cô...” Mấy người lính nhìn nhau, chần chờ một thoáng. Có ba đứa con gái đã lên được trên khoang rồi đấy thôi, giờ mà quay về thì tiếc lắm. Nhưng nhìn lại người bố đứng bất động, người mẹ hốt hoảng kêu gào, người cô tóc tai áo xống rũ rượi, và thằng bé hơi thở dập dờn, họ biết phải làm cái gì. Anh tôi (con bác tôi) cởi áo, chụp cây AR-15 (không biết có đạn không) nhào ra trước. Ba người nữa lao theo. Họ cuống cuống chạy về phía máy bay giờ đã chuẩn bị cất cánh, dùng báng súng đẩy vạt mọi người ra xa, mở đường về phía khoang máy bay. Rồi cũng đưa được ba đứa con gái xuống, và trả về với bố mẹ chúng. Máy bay chuyển động, có những người còn bấu víu vào tấm cửa đang từ từ khép lại. Tiếng người rú lên thất thanh, bóng người loạng choạng rơi xuống trong cái cảnh tranh tối tranh sáng.

Trời sáng dần, chúng tôi vẫn còn ngồi đó. Chuyển bay

hồi này đã là chuyến cuối cùng. Ánh sáng ban mai soi rõ vạn vật, càng làm tăng thêm cảnh hải hùng của đêm qua. Một bãi chiến trường ngổn ngang áo xống giày dép, không biết bao nhiêu là thứ. Đây kia từng tùm người, hốc hác, lem luốc, nét sợ hãi còn vương trên khuôn mặt.

Các anh lính đi một vòng quay trở về nói với bố tôi gì đó. Ông suy nghĩ nhanh chóng, rồi nói dứt khoát, “đi, mình đi ra cảng Tiên Sa!” Thế là cả gia đình lại lếch thếch thẳng tiến hướng ra cảng biển. Đi ngang Bộ Chỉ Huy Tiếp Vận (?), bố tôi ghé vào một chút, làm gì đó. Có hai chiếc trực thăng đậu sau bãi. Chừng mười phút sau, bố tôi quay trở ra, nói nhỏ với mẹ tôi. Sau này tôi mới biết, bác tôi (chỉ huy trưởng) nói, chỉ còn chỗ cho bố mẹ tôi, mà gia đình tôi quá đông. Vậy là mấy chiếc xe lại nổ máy, chạy ra hướng biển.



Cảng Tiên Sa càng thêm hỗn độn. Trên bờ cơ man là người. Những cơn sóng cao lì lợm đập vào bờ, cứ như muốn cảnh cáo những con người đang cơn cùng quẫn. Người ta vẫn cứ như mất trí dần ra

đầu cầu tàu, kêu thét, xô đẩy nhau trong cơn mê sảng. Một chiếc xà lan định cập vào bờ, thấy người quá đông và hỗn loạn nên lại lùi ra xa. Một vài người bực bội lấy súng ra bắn hú hoạ. Đồi ba người mất hết kiên nhẫn, nhảy ùm xuống nước bơi ra. Nhiều người khác làm theo. Được một lúc, chừng như thấy vô ích, họ lại quay trở vào. Chiếc xà lan đứng ngoài xa một dạo, rồi bỗng quay lưng bỏ đi. Trên bờ, người ta chửi thề inh ỏi, cầm súng bắn theo. Nhưng liệu được gì, hỡi ơi...

Sáng hăm chín, không hiểu sao mà ai cũng dậy sớm hơn

thường lệ. Bố tôi ngồi lau khẩu súng ngắn, mẹ tôi đốt mở giấy tờ chi đó bên bếp. Mấy chị tôi thì có vẻ như thanh thản hơn, người đang đi pha thuốc chuột, kẻ đang cắt móng tay móng chân, lau sạch lớp sơn màu trên móng. Tôi thì chạy từ chỗ này sang chỗ khác, nhìn hết người này đến người kia. Thủy chung chẳng ai giao cho tôi một việc gì để làm. Tám giờ, anh (con bác) tôi và hai người lính cần vụ vào nói nhỏ với bố tôi. Rồi họ ôm nhau, xiết chặt tay. Tôi thấy mắt bố tôi ươn ướt, mắt những người lính trong quân phục nghiêm chỉnh cũng ướt. Họ đứng nghiêm chào bố tôi thêm lần nữa, rồi đi. Chú T., người cần vụ lâu năm nhất của bố tôi không quên bồng tôi lên, đem tôi ra sau bếp để chào mẹ tôi. Không ai nói câu nào thêm, cái không khí lặng lẽ bao trùm. Các chị tôi đã bắt đầu sụt sịt khóc. Mẹ tôi không khóc, mắt bà ráo hoảnh. Bà nhỏ nhẹ hỏi chú T. một đôi điều mà tôi không nghe rõ. Ba người lính xốc lại áo trận, súng, và đi ra cổng. Tôi và mấy chị tôi nhào tới bên cái song cửa gỗ, nhìn theo. Không một ai ngoái lại...

Cuối tháng ba, chị tôi đang ở Sài Gòn. Chị tôi theo học trường Tây từ thuở còn bé, rồi đi học đại học ở Sài Gòn, rất ít khi về nhà. Hàng tuần, chị tôi vẫn gọi về thăm hỏi bố mẹ, thăm hỏi các em. Mỗi tuần, tôi đều chờ đợi chị tôi gọi về, vì lúc nào, chị tôi cũng sẵn có những bất ngờ dành cho chúng tôi. Lần này là một bài hát mới tìm ra của F. Hardy, lần tới là bài thơ... Qua Mấy Ngõ Hoa của Mường Mán, v.v... Vậy mà đã gần tuần rồi mất liên lạc. Lúc này nghe loáng thoáng bố tôi có nhắc với mấy chú lính cái tên chị tôi, chắc ông đã dặn dò gì đó... Sau này chị tôi kể lại, giai đoạn đó là giai đoạn căng thẳng nhất cho chị. Mỗi ngày chị tôi chạy lăng xăng từ phi trường ra bến tàu, rồi từ bến tàu quay lại phi trường. Vậy mà không thấy bóng dáng nào thân quen. Thiên hạ còn đồn là cả gia đình tôi bị người phía bên kia bắn chết rồi phơi xác trên cầu Trịnh Minh Thế. Trong cơn túng quẫn, chị tôi đòi tự tử. Cũng may mà bạn bè cản lại được. Chiều hăm chín, tin dữ về đến Sài Gòn, chị tôi ngắt đi, phải vào bệnh viện. Mấy ngày

liền thiếu ăn mất ngủ, ai mà chẳng kiệt lực. Bác sĩ bắt chị tôi phải nghỉ ngơi, vì không phải chị tôi tuổi con ngựa mà sức khoẻ lại dồi dào hơn ai để có thể phung phí kiểu đó...

Lại tháng ba, chiếc tàu của ông chủ nhà in NH nghe đâu đắm ngoài khơi. Lác đác vài nhà trong xóm đã thấp nhang, xầm xì cúng vái. Mẹ tôi cúng nhiều hơn, vì lẽ ra tôi và chị kế của tôi đã có mặt trên chiếc tàu định mệnh đó. Chiều hôm ấy, tôi không có nhà. Chị tôi cũng không chịu đi một mình. Vậy là chúng tôi coi như may mắn. Nhưng biết bao nhiêu người khác đã không được may mắn, trong đó có cả bà con và những người chúng tôi quen biết. Thân nữa là đấng khác! Và tháng ba, có bao nhiêu xác tấp vào bờ biển quê tôi. Mắt, môi, mũi và tai họ lở loét vì cá rửa. Khuôn mặt họ trở nên dị dạng, còn thân thể thì bợt ra, trương phình. Người ta kéo xác lên bãi, bắt cả phường ra nhìn. Đợi lúc họ lơ là không canh giữ, có kẻ hỏo tâm đem ra mấy chiếc chiếu rách, phủ lên xác những người quá cố...

...

Tháng ba năm nọ, tôi đưa mẹ tôi đi dự một buổi lễ, tôi chẳng nhớ những gì đã xảy ra trong buổi lễ ấy, chỉ nhớ hôm ấy có Việt Dzũng, anh hát một bài hát do chính anh sáng tác. Hôm nay, tháng ba, tôi bỗng muốn được chép lại bài hát này tặng cho tất cả mọi người đã có cùng một nỗi ám ảnh, một nỗi dầy vò vào tháng ba, tháng tư giống tôi.

Tình Ca Nguyễn Thị Sài Gòn của Việt Dzũng

Me đặt tên em Nguyễn thị Sài Gòn
Em sinh ra đời một ngày cuối tháng tư
Con thuyền mong manh vẫy tay từ biệt
Gạt lệ ra đi xin làm thân lữ thứ

Me đặt tên em Lý thị Tị Nạn
Cha đang giam cầm vùng Việt Bắc xót xa

Gió bùn đưa nô ru lời nguyện cầu
Con sóng bạc đầu đưa con vào đời lưu vong

Me đặt tên em Vũ thị Nhục Nhần
Nuôi con nuôi bằng giọt lệ rơi đấng môi
Thương đời gian nan thân phận tử nhục
Hồn lạnh căm căm mong tìm một lẽ sống

Me đặt tên em Lê thị Hy Vọng
Con yêu của mẹ là niềm tin thiết tha
Cho dù đau thương, cho dù đoạn trường
Sẽ có một ngày con đưa mẹ về quê hương

Me đặt tên em Trần thị Thương Nhớ
Nhớ... quá quê hương hai mươi năm rồi đó
Đêm nằm ru con bao giờ khôn lớn
Trở về phố xưa, tìm nắm đất bên đường

Trong lòng quê hương, me đặt nơi đó
Biết mấy yêu thương khi cha con còn sống
Con là tương lai, con là gió mới
Hãy nhớ đưa me về lại nơi cuối trời...

... hãy nhớ đưa me về lại... nơi cuối trời..."
Triệu Thần

Hải ơi những vết sẹo dài theo năm tháng, dài theo đời người Việt Nam , cùng những hội chứng tâm thần âm ỉ sau chiến tranh chưa mờ nhạt, tau lạy trời một ngày mai tươi sáng cho thế hệ con cái , cháu chắt tau . Tau lạy trời người ta thông minh tìm ra thuốc diệt trừ chủ nghĩa cộng sản mà không cần đổ máu, tau lạy trời vết sẹo thôi gây ra đau đớn cho những người còn mang nó như tau .

Ấu Tím – tháng 3 - 2003

Huyền Thoại Về

Loài Vịt

Thành-Văn



Ba Công ngồi dựa ngửa người trên chiếc ghế văn phòng chân có bánh xe, suy nghĩ vấn vớ. Sau cỡ cà phê sáng ngay tại văn phòng như thường lệ, gã cảm thấy coi bộ công việc vẫn như chưa đủ trốn để chạy.

Công bao giờ cũng rời nhà sớm sau khi ăn vịt vàng một tô phở hay hủ tíu. Đôi khi một khúc bánh mì với hai trái hột gà ốp-la, nếu đêm hôm trước gã phải nộp khoản thuế nghĩa vụ cho vợ. Gã nghiệm ra cái món đó hay thật. Làm xong hai cái hột gà và ly nước cam vắt pha mật ong chúa, gã có cảm tưởng như số của cải tiêu phí hồi đêm với bà vợ vừa già vừa xấu đã được lấy lại phần nào.

Không giống như những ông quan khác của chế độ lúc nào cũng tỏ ra khệnh khạng, chờ cấp dưới đến đông đủ để sẵn sàng chào đón thủ trưởng, bí-thư Ba Công muốn chứng tỏ nhiệt tình cách-mạng, lòng tận trung với đảng, nên thường đến văn-phòng sớm. Ít ra cũng cùng lúc với các nhân viên dưới quyền. Nhưng đến văn phòng là một chuyện, còn lúc nào bắt đầu làm việc được là hai việc hoàn toàn khác nhau. Làm việc, cái chuyện này không dễ dàng như việc leo lên chiếc Cadillac, sản phẩm của tư-bản Mỹ, để tài xế lái đến lĩnh đường. Làm việc, đối với gã cần phải có trốn. Một cỡ cà-phê là thứ thủ tục căn bản sau khi ngồi vào chiếc ghế bành êm ái. Sau đó là những điều thuốc thơm Dull-hill hoặc Marlboro.

Thực ra gã cũng chẳng ghiền. Chỉ đốt lên phì phèo nhả khói để ngửi mùi thơm của thuốc, vừa hưởng cái cảm giác thoải mái về tâm lý thì đúng hơn. Mùi vị của một điếu Dull-hill so với một điếu thuốc rê cũng chẳng có gì khác lắm. Nhưng cái cảm xúc khi bập mồm vào một điếu Dull-hill nhất định phải khác. Khác hẳn, khác xa lắm, cho dù có đem so sánh với một điếu Tam đảo, hay Điện biên. Nó khẳng định cái vị trí gã đang ngồi. Nó khẳng định cái thực tại dứt khoát sau cuộc đời tháng Tư năm bảy lăm. Điếu Dull-hill là của một ông bí thư Tỉnh-ủy. Điếu Tam đảo là của một gã bộ đội Trường-sơn những ngày ăn đói mặc rách, sốt rét chết lên chết xuống trên con đường mòn xâm nhập mang tên “bác”. Của những lần cắm đầu cắm cổ chạy trốn bom B52 trên núi rừng Tây-nguyên.

Điếu thuốc thứ hai cháy đã gần hết, Ba Công vẫn chưa tìm được hứng để làm việc. Công việc của gã là lãnh đạo; nghĩa là chẳng cần phải làm gì cả. Chỉ việc đề xuất. Còn việc thi hành đã có bên Ủy-ban nhân dân lo. Công việc đó là của Năm Tấn, Chủ tịch Ủy-ban Nhân dân Tỉnh. Đường hướng thì đã có đảng. Nói đúng ra đã có bộ chính trị. Phần gã chỉ việc thi hành, miễn sao không đi ngược lại đường lối đảng vạch ra, là được. Đúng sai gì đã có đảng chịu. Sai, đảng sẽ sửa. Đảng chỉ đòi hỏi sự trung thành. Thứ này thì gã có đủ, nếu không nói là dư thừa. Chính nhờ vậy, gã đã ngồi ở cái ghế Tỉnh ủy này đến năm năm rồi. Nếu không có gì thay đổi, “khả năng” ngồi thêm dăm năm nữa không phải là chuyện ngoài tầm tay. Dù sao năm nay gã vẫn chưa tới sáu mươi. Mấy cha lớn ở trên thiếu gì cha ngoài bảy mươi vẫn còn hăng say làm việc nước, việc đảng? Đành rằng cái vùng đất khí ho cò gáy ở tận cùng đất nước này chẳng thơm tho gì cho lắm. Nhưng đời mà. Chỗ nào có mật mà ruồi chẳng bu.

Thấy cứ ngồi một mình mà suy nghĩ tìm hứng khởi làm việc như thế này chắc sẽ hết một buổi sáng chẳng đi đến đâu. Ba Công ngồi thẳng dậy trên ghế, đưa tay lật sắp hồ sơ trước mặt. Cầm cây bút máy Parker lên, tay trái đưa lên bóp trán làm như thể gã đang phải suy nghĩ về một vấn đề gì ghê gớm

lắm. Qua hệ thống Inter-com, gã lên tiếng gọi cô thư-ký ngồi ở phòng ngoài.

Một cô gái còn rất trẻ gõ cửa xin vào. Ba Công nói vọng ra:

- Vô đi em.

Cô gái mở cửa, bước vào. Thấy thủ trưởng đôi mắt đang nhìn vào sấp hồ sơ, cô cố bước thật nhẹ. Khi đã đứng trước bàn của thủ trưởng, cô mới rụt rè lên tiếng:

- Thưa chú gọi cháu.

Bí-thư Ba Công vẫn không ngược lên:

- Ồ. Dặn cô rồi. Chú cháu gì nghe xa cách quá. Gọi tôi là anh đi cho nó thân. Bộ cô thấy tôi già dữ vậy hả, cô Hồng ?

Hồng vội cười giả lả:- Dạ đâu có thủ trưởng. Tại cháu quen lắm.

Ba Công ngược lên, mắt nhìn thẳng vào mặt cô gái, làm cô nhột nhạt quay đi. Đôi mắt của bí-thư lướt xuống bộ ngực căng đầy của Hồng dưới làn vải áo dài mỏng.

- Ra ngoài gọi sao gọi, vì là phép xã giao trong lúc làm việc. Còn những lúc như bây giờ đây, chỉ có tôi với cô, cứ gọi tôi là anh là được rồi. Nghe cô gọi chú tôi thấy mình già đi có cả vài chục tuổi. Nghe râu quá. Cô Hồng nghe tôi nói không?

Hồng liếc mắt nhìn lên, cười e ấp, vừa nói, giọng nhỏ hẩn đi:

- Dạ, em nghe, anh ba.

- Đó, vậy đó. Có phải dễ nghe hơn không.

Ba Công nguệch ngoạc vài chữ trên tờ giấy trong sấp hồ sơ. Xong với tay cầm điều thuốc trên cái gạt tàn bằng pha lê. Gã nhìn lên vừa bảo người thư ký:

- Chương trình hôm nay tôi làm gì, cô Hồng ? Có cuộc họp hay hẹn nào không ? Nhớ, tôi dặn cô rồi. Có là phải nhắc tôi giờ giấc. Nhất là các buổi hẹn với Việt kiều về nước làm ăn. Họ không phải như mình đâu. Giờ đây họ giống như bọn tây bọn Mỹ cả. Giờ giấc phải đúng y boong. Trễ nải họ coi

thường mình. Nhớ nhe cô.

Hồng dạ. Ba Công chỉ chiếc ghế bên cạnh, tiếp:

- Còn chương trình ngày mai ngày mốt sao ? Có gì không? Cô ngồi xuống đây trình bày cho tôi xem thử.

Hồng ngại ngần tiến đến sát bàn thủ trưởng, nhưng cô vẫn không dám ngồi. Cô nghiêng người, để chiếc kẹp hồ sơ lên bàn, mở ra:

- Báo cáo thủ trưởng. Ý, em xin lỗi. Thưa anh ba. Chương trình hôm nay thì không có gì. Nhưng ngày mai, mười giờ rưỡi anh ba có hẹn với ông Tony Kiêm Lê, Việt kiều Mỹ, để bàn chuyện liên doanh ạ. Sau đó, tối ngày mốt, thứ bảy, anh ba có cuộc hẹn dự buổi chiêu đãi do ông Tony mời tại nhà hàng Hoàng Tử trên thành phố.

Ba Công làm ra vẻ sửng sốt:

- Cha, vậy hả? Chút xíu nữa cô không nhắc, có lẽ tôi cũng quên mất. Nhiều việc quá. Chuyện này quan trọng đây.

Ba Công lại lên tiếng nhắc Hồng lần nữa:

- Ngồi xuống đi, Hồng. Đứng chi cho mỏi chân.

Trong câu nói, gã đã vô tình hay cố ý bỏ bớt tiếng cô đi, cho nó có vẻ gần gũi.

Hồng khép nép ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh thủ trưởng. Cô vẫn e dè giữ chiếc ghế ở khoảng cách hơi xa. Tuy vậy, ông Ba Công vẫn ngửi được mùi thơm từ người nàng thoảng qua. Gã biết Hồng đang xúc thứ nước hoa loại xịn nhất gã tặng cô nhân một chuyến lên họp ở thành phố. Gã không nhớ cái tên tây tên Mỹ gì đó dài ngoằng, đọc lên tréo cả lưỡi. Nhưng gã đã bảo cô bán hàng bán cho loại xịn nhất. Chai nước hoa chỉ bằng ve thuốc ho ở tiệm thuốc bắc gã đã phải trả đến hơn bảy trăm ngàn. Ba Công cảm thấy hài lòng. Thối đời hễ được đăng chân, là lân đăng đầu. Gã đã được đăng chân đối với cô thư ký xinh đẹp tuổi chỉ bằng con gái gã. Một ngày nào đó không xa, gã sẽ lân đăng đầu. Trong cơ chế mới, cả nước thay đổi. Cuộc sống gã rồi cũng sẽ phải thay đổi. Hình

ảnh bà vợ già do tổ chức xây dựng cho gần ba chục năm trước thoáng qua trong đầu gã như đám mây đen đe dọa một cơn giông bão. Nhưng thực tại đã nhanh chóng xua tan ngay. Mùi thơm từ thân thể một cô gái, sức quyến rũ của ái tình có lúc mạnh hơn cả nỗi sợ.

Rồi đây khi mọi chuyện làm ăn tiến triển tốt đẹp. Vị trí gã trong đảng sẽ được nâng cao. Uy tín gã đối với các đồng chí sẽ càng ngày càng được củng cố. Và rồi cuộc sống cá nhân gã cũng sẽ lên như điều gặp gió. No nê hơn, phè phỡn hơn. Không hiểu sao, gã bỗng cảm thấy cần sự yên tĩnh để vừa mơ mộng vừa chuẩn bị sắp xếp cho việc gặp lão Việt kiều do một người bà con gốc nguy của gã mai mối giới thiệu, đưa về địa phương để hợp tác làm ăn. Bọn Việt kiều này gã coi như những con mòng để gã làm thịt. Ba Công biết bọn này cũng khôn chán ra. Hồi nào họ chạy bán sống bán chết. Nhưng nay nhiều kẻ mon men về làm ăn. Họ nghĩ đảng chỉ giới chuyện đánh giặc du kích. Còn chuyện làm kinh tế thì khờ đặc. Cứ về hợp tác làm ăn là có thể vợ vét của cải mang đi. Ba Công bảo cô thư ký:

- Thôi được. Lát nữa ra cô điện thoại nhắc lại lệnh tôi mời đồng chí kỹ-sư trưởng phòng công nghiệp chiều nay ba giờ tới gặp tôi tại văn phòng nghe. Thông báo cho đồng chí Năm Tấn, bên uỷ ban luôn. Cũng cần thông qua ý-kiến của ảnh, trước khi bàn chuyện làm ăn với người ta.

Trước khi đứng dậy đi ra, Hồng hỏi thêm:

- Anh ba chỉ thị chi thêm không để em lo luôn ?

- Vậy thôi. Ồ, chút nữa quên. Nhắc ông kỹ sư mang theo hồ sơ dự án nuôi tôm nữa.

Buổi chiều kỹ sư Thắng, trưởng phòng công nghiệp tỉnh khệ nệ bưng một chồng hồ sơ dầy cộm vào gặp thủ trưởng. Ngồi chung quanh chiếc bàn họp hình hộp xoài bằng gỗ cẩm lai, chỉ có bí thư Ba Công, chủ tịch Năm Tấn, Tư Hạng, uỷ viên, trưởng ban kế hoạch và đầu tư tỉnh, và Thắng. Anh ta trình bày chi tiết dự án nuôi tôm cho lãnh đạo tỉnh nghe,

không quên nhấn mạnh tiềm năng của địa phương. Anh trải rộng trên bàn làm việc những tấm bản đồ vùng ven biển đầy những ước hiệu của những bãi xú vệt. Vùng sinh lũy rừng được. Tất cả đều nằm trong những dự án về nuôi trồng thủy hải sản. Anh ta khéo léo lướt qua những điểm tiêu cực, và hùng hồn nói về những hứa hẹn mà vùng đất nước uống phải mua từng thùng, từng khạp sẽ đem lại cho tỉnh.

Ba Công ngồi nghe thật chăm chú. Gã chẳng hiểu gì lắm về những phân tích khoa học của người kỹ sư cấp dưới. Tư tưởng gã lướt nhanh qua những từ ngữ như dự án đầu tư, thông số, tiềm năng... Những thứ đó gã xem như phụ thuộc cả. Cái chính yếu là rồi đây, một ngày nào đó không xa, vùng đất mặn chua phèn, cái lãnh địa gã đang cai trị vốn xưa nay nghèo đói và lạc hậu, sẽ nở ra, bung lên như một bông hoa rực rỡ, thành một vùng đất giàu có, phồn vinh. Và biết đâu lại không trở thành một điển hình làm ăn tiên tiến trong công cuộc đổi mới để cả nước học tập ? Đương nhiên, nếu điều đó trở thành hiện thực thì những gì gã ấp ủ, giấc mơ giàu sang phú quý, ngay từ cái ngày mới đặt chân lên vùng đất khổ ho cò gáy này sẽ từng bước thành hình, không gì đảo ngược được. Rồi gã sẽ đủ điều kiện mua hẳn cho Hồng một ngôi biệt thự ở một nơi kín đáo trên thành phố để nàng ở. Mỗi lần lên thành phố gã sẽ về đó hú hí cho bỏ những ngày cơ cực, ăn bờ ngủ bụi.

Xưa kia đi làm cách mạng, có bao giờ gã nghĩ lại có ngày hôm nay. Gã trốn ra bưng theo cách mạng sau lần trong lớp bị lão thầy giáo Tải “ đố ” cho mấy bạt tai vì tội kinh niên không thuộc bài. Hồi đó gã thù lão thầy giáo, gã thù chữ nghĩa. Gã thù thành phố. Những thứ đó đều là hiện thân của chủ nghĩa tư bản. Khi gã vinh quang trở về, lão thầy giáo Tải đã không còn đó nữa để gã trả thù. Lão đã chết mất xác đâu đó từ hồi nào, hoặc theo con cháu đi vượt biên rồi.

Ngồi nghe anh kỹ sư trẻ trình bày, thỉnh thoảng gã lại gừ gừ những âm thanh khó hiểu trong cổ họng. Người kỹ sư trưởng phòng thỉnh thoảng khựng lại, như chờ đợi một ý-kiến nhận xét của thủ trưởng. Nhưng gã chỉ gừ gừ chứ không tỏ

dấu muốn có ý-kiến gì, nên anh ta lại tiếp tục trình bày. Năm Tấn thỉnh thoảng cũng gật gù, và cũng không có ý-kiến gì cả. Cuộc họp kết thúc tốt đẹp. Bên Năm Tấn coi như hoàn toàn nhất trí với ban bí thư. Hai bên lãnh đạo cùng nhận định cứ mạnh dạn thi hành các đề án. Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì nảy sinh sẽ giải quyết sau.

* * *

Kỹ-sư Thắng đưa tay trình trọng giới thiệu:

- Dạ, báo cáo đồng chí. Đây là ông Tony Kiêm Lê, Việt kiều Mỹ. Phó tiến sĩ quản trị kinh doanh. Giám đốc công ty sản xuất thương mại Mattress Plus ở Cali, Mỹ quốc, ạ.

Trong khi người kỹ sư đang cố làm ra vẻ quan trọng, thì Việt kiều Tony, một người đàn ông tầm thước, khoảng trên dưới năm mươi, áo vét giầy tây bóng loáng, dáng điệu có vẻ xun xoe. Ông ta chuẩn bị sẵn nụ cười trên môi, hai tay lăm le chỉ chờ ông bí thư đưa tay ra là túm lấy bắt. Ba Công nở một nụ cười thật tươi. Gã đứng thẳng người, ngực hơi ưỡn ra, vui vẻ đưa bàn tay ra phía trước. Trong khi đó, kỹ sư Thắng hơi nghiêng người nhìn sang ông Việt kiều, hoàn tất việc giới thiệu:

- Còn đây là đồng chí Ba Công, bí thư tỉnh ủy.

Sau màn giới thiệu, ba Công mời khách đến bộ sa-lông. Cuộc gặp mặt hôm nay chỉ giới hạn trong hai người, thêm sự hiện diện của kỹ sư trưởng phòng công nghiệp nữa. Ba Công muốn hội ý trước với khách để thăm dò khả năng hợp tác làm ăn xem triển vọng ra sao đã. Nhiên hậu mới thông báo cho bên ủy-ban để tổ chức hội nghị mở rộng. Chính thức bắt tay vào công việc liên doanh.

Mở đầu, Ba Công xã giao:- Thưa ngài giám đốc, ngài về nước lần này có tính ở lâu không, thưa ngài ?

Thấy ông tỉnh trưởng cộng sản dùng chữ to lớn quá, Việt kiều Tony đâm ngại. Ông ta vội nói:

- Xin ông bí thư cứ gọi tôi là Mít-tơ Tony cũng được,

cho thân tình. Thưa ông bí thư. Dạ, cũng tính ở lâu một chút. Chúng tôi về kỳ này, chẳng những thăm dò thị trường làm ăn cho bản công ty, ngoài ra cũng còn nhận sứ mạng của một số công ty bạn uỷ thác trong một số lãnh vực kinh doanh khác nữa, ạ.

Ờ cái tỉnh khỉ hờ cò gáy của gã lại được Việt kiều tư bản quan tâm đến thế. Như vậy chắc là phải có tiềm năng kinh tế. Biết đâu cái vùng đất phèn chua nước mặn hà ăn chân của gã lại chẳng giống một hoàng tử trong lốt cóc. Từ trước đến nay ai cũng coi rẻ nó, chẳng qua chỉ vì thiếu con mắt nhận xét, kém kiến thức khoa học kinh tế mà thôi. Gã vốn vãi:

- Ô, như vậy thì hay quá. Chúng tôi cũng đang có rất nhiều đề án làm ăn kinh doanh. Chỉ tiếc, tài nguyên thì phong phú. Nhưng nguồn lực lại mỏng, nhất là về mặt vốn tư bản, và vốn kỹ thuật. Chỉ cần có nguồn hỗ trợ về hai mặt này, địa phương chúng tôi sẽ dễ dàng vươn lên. Nói để ông giám đốc thông cảm. Đảng và nhà nước chúng tôi đã dứt khoát theo con đường đổi mới, mở cửa làm ăn với bên ngoài. Việc hợp tác giữa trong nước và bên ngoài là rất cần thiết. Nhất là với quý vị Việt kiều, đưa con xa nhà của tổ quốc thì lại càng cần hơn. Máu chảy ruột mềm, mà. Có phải không, thưa ông giám đốc ?

Ba Công nói một hơi. Gã chỉ sợ dừng lại, sẽ quên mất những ý tưởng và lời văn gã đã soạn sẵn trong đầu từ cả tuần nay. Việt kiều Tony luôn miệng dạ, và gật đầu tán thưởng. Chờ cho Ba Công nói dứt, Tony mới nói:

- Dạ phải. Ông bí thư có nhận xét rất chính xác, ạ. Mỗi bên chúng ta có một thế mạnh. Để riêng thì chẳng làm được gì. Nhưng nếu đem kết hợp với nhau trong công cuộc hợp tác làm ăn thì tôi tin chắc chúng ta sẽ có khả năng vươn lên rất lớn, ạ.

Ba Công thấy nên đi thẳng vào vấn đề:

- Ông giám đốc chắc đã có nghiên cứu về tiềm năng của tỉnh chúng tôi ? Ngài có nhận xét gì không ?

Việt kiều Tony khiêm tốn:

- Dạ thưa ông bí thư chúng tôi cũng chưa có nhiều dữ liệu lắm.

Ba Công hơi thất vọng bởi câu nói của việt kiều Tony. Nhưng ông này đã tiếp:

- Tuy nhiên trong khi có dịp đi lại vài nơi ở địa phương, chúng tôi thấy ít ra, theo nhận xét ban đầu của tôi, địa phương ta cũng có một tiềm năng kinh tế khá tốt. Ngay trước mắt. Nhiều triển vọng khai thác.

Lòng ba Công như bông hoa đang héo bỗng nhận được những giọt nước tưới lên, nên tươi lại ngay:

- Thưa ông giám đốc. Ông vừa nói một tiềm năng khá tốt, nhiều triển vọng khai thác. Như vậy là thế nào. Ông có thể nói rõ cho chúng tôi nghe không ?

Thấy ông bí thư cộng sản có vẻ nôn nóng, Việt kiều Tony thấy cần phải áp dụng chiến thuật dọn ăn cho người đang đói. Ông ta tìm cách kéo dài thời gian nhập đề:

- Mấy hôm gần đây chúng tôi cũng có vài dịp đi thăm thú vài nơi. Nói chung, tỉnh ta cũng có một số tiềm năng.

Thấy gã Việt kiều cứ đủng đỉnh mãi, sốt ruột, ông bí-thư quên cả phép lịch sự, ngắt lời:

- Tiềm năng gì ? Xin ông nói rõ thêm.

- Dạ vâng. Vấn đề không hẳn là chỉ về công nghiệp không thôi. Nó có liên quan cả đến nông nghiệp.

- Ông muốn nói đến cây lúa?

- Dạ, thưa vâng. Nhưng cây lúa chỉ là tiền đề. Vấn đề quan trọng không nằm hẳn ở đó. Chúng tôi nhận thấy khả năng nằm ở một khía cạnh khác.

Bí-thư Ba Công cảm thấy bực. Thằng cha này làm gì mà như đang nhem thềm gã. Kỹ sư Thăng vội xen vào:

- Thưa ngài giám đốc. Xin ông cứ đi thẳng vào vấn đề. Chúng tôi đang rất muốn nghe.

Thấy không cần phải câu thêm giờ, Việt kiều Tony mỉm cười:

- Mấy hôm đi qua các vùng ruộng lúa, chúng tôi có chứng kiến một quang cảnh mà chúng tôi nghĩ có thể sẽ là tiền đề cho một dự án làm ăn. Một dự án liên doanh giữa tỉnh nhà và công ty chúng tôi.

Mặt bí-thư Ba Công tươi hẳn lên, nở nang, sáng rỡ. Gã chờ đợi. Việt kiều Tony nói tiếp:

- Cái mà chúng tôi thấy là những đàn vịt. Vâng, những đàn vịt rất lớn. Có đàn ước tính cả ngàn con. Và có rất nhiều đàn như thế.

Ba Công nghe đến đây lại sốt ruột. Vì cái đám vịt bầy nông dân vẫn lừa trên các cánh đồng gã nhìn thấy hàng ngày mà chẳng thể hình dung ra chúng có tí tiềm năng gì về kinh tế cả. Tiềm năng gì mới được chứ, ba cái con vịt để ăn những hạt lúa rơi vãi trên những thửa ruộng vừa gặt xong.

Cuộc bàn thảo làm ăn tiếp tục trong sự háo hức của bí thư Ba Công, và sự phấn khởi không kém của Việt kiều Tony. Ông ta từng bước để hé lộ ra cái tiềm năng phong phú của cái tỉnh mà bí-thư Ba Công từ trước đến giờ vẫn cứ đinh ninh là một vùng khỉ ho cò gáy, tiềm năng kinh tế chẳng bao nhiêu. Vùng đầm lầy xú vẹt sẽ dần dần cải tạo thành những ao hồ nuôi tôm, cá xuất khẩu. Riêng về những đàn vịt, Việt kiều Tony gì thích:

- Như quý vị cũng biết; Hoa-kỳ là một nước giàu có. Đất nước họ rộng mênh mông. Thời tiết về mùa Đông rất lạnh. Dân Mỹ họ ăn ngon, mặc đẹp, đương nhiên họ không bao giờ chịu lâm vào cảnh chịu rét. Quần áo ấm, chăn nệm họ đều dồi dào. Nhưng dồi dào khi cũng không đủ ấm. Cho nên họ dùng một thứ nguyên liệu khác để nhồi những thứ đó. Thứ quý vị, đó là lông vịt.

Kỹ sư Thắng là một thanh niên có học. Anh ta không lấy làm lạ về những gì Tony trình bày. Nhưng bí-thư Ba Công lại cảm thấy rất thích thú về những điều mới mẻ Việt kiều

Tony nói ra. Trước đây gã cũng đã có nghe người đi mua ve chai, lông vịt. Nhưng gã không biết những mớ lông dơ dáy đó người ta mua về làm gì. Thì ra thế !

Tony tiếp tục:

- Dân Mỹ họ ít ăn thịt vịt. Họ cũng không nuôi nhiều vịt. Giống này ưa nước, nên khó nuôi theo lối công nghiệp. Cho nên kỹ nghệ chăn mên, nệm, áo ấm của họ phải đi mua lông vịt từ khắp nơi trên thế giới.

Bây giờ xin trở lại với tỉnh ta. Như tôi mới vừa trình bày với ông bí thư. Những đàn vịt hàng dăm bảy trăm con cho đến cả ngàn con. Với số đàn vịt vô số kể trong tỉnh. Trước mắt đó là một tiềm năng rất lớn về xuất khẩu lông. Chưa kể mai này chúng ta sẽ thu mua lông của các tỉnh lân cận. Chúng ta là người đi trước. Sức mạnh cạnh tranh của chúng ta là tuyệt đối. Không tỉnh nào đủ khả năng tranh mua giành bán với chúng ta. Chúng ta sẽ độc quyền xuất khẩu lông sang Mỹ. Số ngoại tệ hàng năm thu về sẽ không nhỏ.

Bí-thư tỉnh uỷ Ba Công ngồi chăm chú nghe khách trình bày. Hai tiếng ngoại tệ sau cùng đập vào tâm trí gã một ấn tượng thật mạnh mẽ. Tony Lê kết luận bài thuyết trình:

- Thưa ông bí thư. Chúng tôi vừa trình bày tình hình khả năng thị trường, tiềm năng lông vịt của tỉnh ta. Chúng tôi xin thêm. Công ty chúng tôi chính là một công ty chuyên sản-xuất và kinh doanh nệm, áo ấm ở Cali. Thưa quý vị Mattress tiếng Mỹ có nghĩa là nệm đấy ạ.

Buổi họp sơ bộ giữa hai đối tác kinh doanh không ngờ diễn ra thành công tốt đẹp đến thế. Ngày hôm sau một buổi tiệc thân mật do Việt kiều Tony khoản đãi vài nhân vật chủ chốt gồm có Ba Công, Năm Tấn, chủ tịch uỷ ban, Tư Hạng và Thắng tại nhà hàng Hoàng tử trên Chợ-lớn. Tony Lê đích thân lên kế hoạch cho buổi chiêu đãi được thập phần chu đáo với đầy đủ các tiết mục; từ các món đặc sản và rượu tây cho đến tiết mục sau cùng thật “ tươi mát”.

Sau đó không lâu, một hợp đồng mua máy móc để trang

bị cho nhà máy chế biến lông vịt xuất khẩu trị giá hơn một triệu mỹ kim được ký kết. Ba Công chỉ thị cho bên Ủy-ban gấp rút thi hành công cuộc xây dựng nhà máy chế biến lông. Tỉnh cũng ký được bản ghi nhớ với công ty Mattress Plus của Việt kiều Tony, theo đó công ty Việt kiều hứa hẹn sẽ mua bao tất cả số lông vịt do nhà máy của tỉnh chế biến ra.

Trong hơn một năm trời, bí thư Ba Công như người sống trong mộng. Gã mong ngày mong đêm ngày nhà máy hoàn thành để được chứng kiến mẻ lông đầu tiên xuất xưởng. Và sau đó chính tay gã sẽ ký hợp đồng xuất sang Cali những chuyến lông vịt sẽ đem về cho tỉnh, và cả cho gã những đồng Đô-la sột soạt còn thơm phức mùi mực in. Gã ra lệnh vét cho bằng hết số ngoại tệ ít ỏi trong ngân hàng tỉnh ném vào canh bạc. Phải, đây đúng là một canh bạc. Và gã sẽ chơi xả láng. Việt kiều Tony vẫn đi đi về về như con thoi giữa Mỹ và Việt Nam cho đến sau ngày nhà máy khánh thành. Buổi lễ khánh thành có pháo nổ, có diễn văn, và tiệc chiêu đãi. Sâm banh chảy như suối. Lòng bí thư Ba Công nở hoa. Gã giữ kín đề án đối với các tỉnh bạn cho đến giờ chót. Gã hứa hẹn với cấp trên sẽ biến đổi hoàn toàn bộ mặt của cái tỉnh đồng chua nước mặn thành một tỉnh tiên tiến về công nghiệp kết hợp với nông nghiệp, thẳng hoa cả một vùng đất khổ ho cò gáy thành một nơi chốn phồn vinh. Nhất định công gã không nhỏ. Ba Công như người nằm mơ cả ngày lẫn đêm, không lúc nào tỉnh. Gã đã vất vả trồng cây, giờ đây gã có quyền ngồi chờ ngày hái quả.

Nhưng rồi một tháng trôi qua, rồi hai tháng. Nhà máy chế biến lông vịt xuất khẩu vẫn hoạt động cầm chừng như người bệnh. Cho đến ba tháng trôi qua thì Ba Công chịu hết nổi. Gã triệu kỹ-sư Thắng trưởng phòng công nghiệp và viên kỹ sư giám đốc nhà máy vào để hỏi cho ra lẽ. Và những điều tình bày của trưởng phòng công nghiệp làm gã té ngửa.

Khi nghe gã giận dữ vừa đập bàn vừa gay gắt hỏi:

- Đồng chí Thắng ! Yêu cầu đồng chí báo cáo rõ tại sao cho đến giờ này, đã ba tháng qua rồi mà nhà máy vẫn chỉ cho

ra mỗi ngày vài ba chục ký lông vịt chế biến là thế nào? Trở ngại từ đâu, khâu nào ? Đồng chí phải trình bày rõ hết cho tôi nghe. Có biểu hiệu phá hoại từ đâu không ? Đồng chí không được dấu. Dấu là bao che. Đồng chí rõ không ?

Kỹ sư Thắng đau khổ, gãi đầu gãi tai. Anh ta không biết phải trình bày sao với lãnh đạo. Vấn đề thực ra cũng không có gì phức tạp. Nó rõ ràng lắm. Như ánh sáng ban ngày. Vậy mà trước đây chẳng ai nhìn ra. Tất cả, kể cả anh.

Trước cơn thịnh nộ của lãnh đạo, Thắng mất cả tính tự tin thường nhật. Anh ta lắp bắp trình:

- Báo cáo đồng chí bí thư. Vấn đề gây trở ngại khiến nhà máy không chạy đủ công suất được là do...ta không mua được lông vịt.

Nghe chưa hết câu, Ba Công đã nói vãi thóc vào mặt Thắng:

- Cái gì ? Trong tỉnh ta đang có hàng triệu, hàng chục triệu con vịt. Chưa kể còn các tỉnh lân cận. Sao lại không có lông ? Sao lại không mua được lông ? Vô lý ! Lông vịt đi đâu hết ? Dân không bán cho nhà máy phải không ? Đứa nào dám chống đối không bán lông cho nhà máy ? Công an đi đâu hết, không làm việc ?

Thắng vội nói: - Báo cáo đồng chí. Dạ, không phải. Không có ai chống đối hết.

- Vậy tại sao lại không có lông ? Hay tụi tâu Chợ lớn xuống cạnh tranh mua vét?

- Dạ cũng không phải.

Ba Công diên người trước thái độ và những câu trả lời của Thắng. Gã nói gần như hét:

- Vậy tại sao ? Nói ngay. Tôi không thể chịu được nữa. Làm ăn thế hả? Bất lực. Bất lực. Tôi sẽ đưa các anh vô trại cải tạo hết. Rõ chưa ? Các đồng chí nghe rõ cả chưa ?

Trước cơn thịnh nộ của Ba Công, Thắng buồn bã, anh ta cảm thấy chán nản và mệt mỏi hơn là sợ hãi. Người kỹ sư

trưởng phòng công nghiệp cố gắng giải thích:

- Báo cáo đồng chí. Chúng tôi đã cố gắng dùng mọi biện pháp, cứng cũng như mềm, để thu mua lông. Nhưng vô hiệu.

Vẫn bằng một vẻ gay gắt, Ba Công gằn giọng hỏi một câu duy nhất mà gã có thể hỏi: - Tại sao ?

- Dạ, tại vì số vịt tiêu thụ trong tỉnh quá ít. Đâu có bao nhiêu.

Ba Công trợn mắt:- Vậy vịt đi đâu cả ?

- Báo cáo, hầu hết vịt thương lái chở về Sài Gòn tiêu thụ ạ.

- Tại sao ?

- Báo cáo đồng chí. Tại địa phương mình đa số dân chúng còn nghèo. Họ đi chăn vịt nhưng không dám ăn vịt. Chỉ dân Sài Gòn nhờ tiền nước ngoài gửi về nhiều, dân chúng giàu, mới có tiền ăn thịt.

- Thế các anh không có biện pháp gì hết à ?

- Báo cáo đồng chí. Dạ khó quá ạ.

Ba Công đứng bật dậy. Tay trái gã chống lên mặt bàn, bàn tay phải vỗ mạnh xuống mặt bàn làm mọi thứ trên đó cùng nảy lên như cũng biết giạt mình. Gã nhìn trừng trừng vào mặt người kỹ sư. Mồ hôi trán gã vã ra. Cơn giận của gã bỗng trợn lẫn một nỗi sợ hãi nào đó đang lơ mờ xuất hiện trong tâm não. Gã cố giữ vẻ bình tĩnh, nhưng giọng lạc hẳn đi:

- Khó cũng phải làm. Xưa bác đã dạy. Dầu có phải đốt rụi dãy Trường Sơn để thắng được giặc Mỹ ta cũng phải làm. Bây giờ trên mặt trận kinh tế cũng vậy. Phải bằng mọi giá để có lông cho nhà máy chế biến xuất khẩu. Các anh nghe rõ chưa ? Bằng mọi giá. Bất kể là bằng cách gì. Miễn nhà máy có lông vịt để chế biến. Nếu không, các đồng chí đừng có trách tôi sao không nhẹ tay. Thôi cho các đồng chí ra. Ba ngày nữa lên báo cáo kết quả cho tôi.

Thắng và viên giám đốc nhà máy chế biến lông vịt xuất khẩu buồn bã và lo lắng lui ra. Đúng ba ngày sau hai người trở lại gặp thủ trưởng của họ. Không ai biết họ báo cáo gì với Ba Công. Chỉ biết, sau đó ít lâu thiên hạ bắt đầu đồn đãi đủ thứ chuyện.

Nào là có lệnh từ văn phòng tỉnh ủy ra cho toàn tỉnh. Tất cả vịt xuất tỉnh chỉ được xuất vịt, cấm chỉ việc xuất lông. Bà con kêu trời không thấu.

Nào là có hiện tượng lạ xảy ra ở một nơi rất xa, tận xứ Sài-gòn. Đám vô công rồi nghề lê la ở các quán cà-phê mặc sức mà bàn tán. Họ kháo nhau, có một giống vịt rất lạ bày bán ở một số chợ. Dù là vịt còn sống đang hoàng, trên mình vẫn trụi lông, không một cọng lông.

Người hiểu chuyện thì bảo:

- Dóc tổ! Làm gì có chuyện đó. Vịt chứ có phải chim cu đâu. Vặt lông lúc còn sống là nó chảy máu chết tốt.

Gã kể chuyện vẫn gân cổ cãi. Anh ta bảo chính mắt anh ta đã nhìn thấy những con vịt trụi đó. Một ông lớn tuổi có vẻ biết rành chuyện, nói:

- Chuyện có thật đấy. Ít ra cũng thật đến năm mươi phần trăm. Đúng là người ta có xây dựng một cái nhà máy như thế ở đâu đó miệt Hậu Giang. Các báo *Thanh-Niên*, *Tuổi-Trẻ* đăng đầy ra. Tại mấy chú không đọc, nên không biết đấy thôi. Có điều năm chục phần trăm còn lại, không ai biết người ta giải quyết nó ra sao. Do vậy mà thiên hạ cứ phải đoán già đoán non. Bà con mình vốn giầu óc tưởng tượng và có máu tiếu lâm. Họ “phẳng” ra đủ thứ chuyện. Riết rồi chuyện thiệt chuyện giả gì cũng hoá thành huyền thoại hết. Chuyện chỉ có bấy nhiêu. Hơi sức đâu mấy chú cãi.

Thành-Văn